TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 12 tháng 03 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - sinh năm 1994
Địa chỉ: Xóm 9, xã T, huyện S, tỉnh H.
Bị đơn: Anh Lê Văn L - sinh năm 1991
Đều trú tại: Xóm 11, xã T, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến và sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Lê Thị H và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh L.

- Về con chung: Công nhận chị H và anh L có một con chung là Cháu Lê Thị Huyền L sinh ngày 19/9/2016. Giao cháu Huyền L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng kể từ 3/2018 đến khi cháu Huyền L đủ 18 tuổi. Anh L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị H nộp án phí sơ thẩm ly hôn, án phí cấp dưỡng cả phần của anh L, tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 0001066 ngày 17/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị H đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu